

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:23/2023/HS-ST  
Ngày:10/3/2023

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Kim Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Hoài Phong - Cán bộ hưu trí

2/ Ông Nguyễn Minh Toàn - Ủy viên ban thường vụ Huyện đoàn

-**Thư ký phiên toà:** Ông Trần Quang Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên toà:** Ông Duy Ngọc Thái - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số: 131/2022/HSST ngày 20/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 10/01/2003 tại tỉnh Thanh Hoá

HKTT: xã Trường Trung, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở hiện nay: ấp Hội, xã KS, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc Lương và bà Nguyễn Thị Thu Trang; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 10/5/2017 bị Công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính với mức phạt cảnh cáo về tội “Trộm cắp tài sản”

- Ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 126/2019/HSST, bị cáo chấp hành xong ngày 02/10/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/7/2022 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Tiền Giang (có mặt)

2/ Họ và tên: **Nguyễn Lâm Chí K**, sinh ngày 06/10/2007 tại tỉnh Tiền Giang

Tên gọi khác: Knh Em

Nơi cư trú: ấp Vĩnh Bình, xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí Tâm và bà Huỳnh Thị Kim Yến; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

- Người đại diện của bị cáo K:

Nguyễn Lê Thuỷ, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp Thới, xã Đông Hoà, huyện CT, tỉnh Tiền Giang là cô bị cáo (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo K: ông Trần Xuân Hoà, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang (có mặt)

- *Bị hại*: Lê Thanh T, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Hội, xã KS, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Hội, xã KS, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

2/ Nguyễn Anh H1, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ, xã KS, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

- Người làm chứng:

1/ Ngô Văn D, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Hữu Lợi, xã Hữu Đạo, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

2/ Lê Trường G, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Hội, xã KS, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

3/ Lê Thị H3, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thới, xã Đông Hoà, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

4/ Phạm Kỳ A, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bình Thới A, xã Bình Trung, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/6/2022, Nguyễn Văn T đến dự tiệc sinh nhật của bạn tại quán “Phù Sa Quán” tại ấp Bình Thới A, xã Bình Trung, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thấy Lê Thanh T đến quán “Phù Sa Quán” ngồi uống bia một mình, lúc này Nguyễn Văn T qua nói chuyện và xảy ra cự cãi với Lê Thanh T. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn T ra về, do tức giận nên Nguyễn Văn T đỗ xe mô tô 02 bánh biển số 63B9-916.42 đối diện quán nhậu đợi Lê Thanh T ra về để chém thì gặp Nguyễn Lâm Chí K điều khiển xe mô tô 02 bánh không rõ biển số chạy đến. K hỏi T đỗ xe ở đây làm gì thì T trả lời là đợi Lê Thanh T ra về

đề chém, nghe vậy K đỗ xe đợi cùng T. Khoảng 30 phút sau, anh Ngô Văn D và anh Lê Trường G đến quán rước Lê Thanh T về. Giang điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63B3-857.08 chở Lê Thanh T, Duyên điều khiển xe chạy một mình đi từ trong quán nhậu về tới xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì bị Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K điều khiển xe mô tô 02 bánh của mình đuổi theo, khi anh Giang chạy 01 đoạn khoảng 300m thì Nguyễn Văn T và Nguyễn Lâm Chí K đuổi kịp, K chặn xe của anh Giang lại, Nguyễn Văn T cầm dao tự chế bằng hai tay chém nhiều cái vào người Lê Thanh T gây thương tích rồi bỏ đi, Lê Thanh T có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 188/BV-GCN ngày 27/6/2022 của Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang xác định thương tích lúc vào viện của Lê Thanh T như sau:

Lâm sàng: Bệnh nhân tỉnh, huyết áp 120/70mmHg; vết thương sâu sát da ngực trái #03cm; vết thương cẳng tay trái #12cm x 18cm từ mặt lòng đến mặt lưng nam nhờ lộ gân cơ đứt; các đầu ngón tay trái hồng; hạn chế vận động các ngón tay trái; vết thương khuỷu tay trái #08cm x 16 cm mặt lưng.

Cận lâm sàng: Định lượng Ethanol 146mg/dL; X-Quang ngực thẳng chưa ghi nhận tình trạng bất thường; X-Quang cẳng tay trái mẻ xương 1/3 trên và 1/3 dưới xương trụ trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 189/2022/TgT ngày 05/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với Lê Thanh T kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương khuỷu trái.
- Sẹo vết thương 1/3 trên sau cẳng tay trái.
- Sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay trái.
- Sẹo vết thương từ 1/3 giữa đến 1/3 dưới trước cẳng tay trái.
- Sẹo mỏ 1/3 dưới trong cẳng tay trái.
- Sẹo vết thương ngực trái.
- Đứt cơ gấp chung các ngón tay trái đứt cơ cánh tay quay, đứt gân duỗi chung các ngón tay trái, di chứng cứng khớp liên đốt ngón V.
- Đứt gân gấp và gân duỗi cổ tay trụ trái, di chứng cứng khớp cổ tay trái.
- Mẻ xương 1/3 trên và 1/3 dưới xương trụ trái.
- Đứt nhánh thần kinh trụ trái.

2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Thanh T là 40%.

3. Kết luận khác:

Xác định vật gây thương tích:

- Sẹo vết thương khuỷu trái. Sẹo vết thương 1/3 trên sau cẳng tay trái. Sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay trái. Sẹo vết thương từ 1/3 giữa đến 1/3 dưới trước cẳng tay trái. Sẹo vết thương ngực trái. Đứt cơ gấp chung các ngón tay trái đứt cơ cánh tay quay, đứt gân duỗi chung các ngón tay trái, di chứng cứng khớp liên đốt ngón V. Đứt gân gấp và gân duỗi cổ tay trụ. Mẻ xương 1/3 trên và 1/3 dưới xương trụ trái. Đứt nhánh thần kinh trụ trái. Thương tích do vật sắc gây nên.

- Sẹo mô 1/3 dưới trong cẳng tay trái. Thương tích do phẫu thuật gây nên.

Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

- Sẹo vết thương khuỷu trái. Tỷ lệ 02%

- Sẹo vết thương 1/3 trên sau cẳng tay trái. Tỷ lệ 02%

- Sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay trái. Tỷ lệ 02%

- Sẹo vết thương từ 1/3 giữa đến 1/3 dưới trước cẳng tay trái. Tỷ lệ 02%

- Sẹo mô 1/3 dưới trong cẳng tay trái. Tỷ lệ 02%

- Sẹo vết thương ngực trái. Tỷ lệ 02%

- Đứt cơ gấp chung các ngón tay trái đứt cơ cánh tay quay, đứt gân duỗi chung các ngón tay trái, di chứng cứng khớp liên đốt ngón V. Tỷ lệ 02%

- Đứt gân gấp và gân duỗi cổ tay trụ trái, di chứng cứng khớp cổ tay trái. Tỷ lệ 21%

- Mẻ xương 1/3 trên và 1/3 dưới xương trụ trái. Tỷ lệ 02%

- Đứt nhánh thần kinh trụ trái. Tỷ lệ 11%

Vật chứng và đồ vật thu giữ:

- 01 xe mô tô 02 bánh biển số 63B9-916.42 .

- 01 con dao tự chế dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng - đen dài 35cm, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,8cm.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSCT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Tỉnh Tiền Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị hại Lê Thanh T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hoa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K, bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận tội của các bị cáo

phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và không thay đổi, các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn Ki báo, bị cáo K khi phạm tội là người chưa thành niên, đã bồi thường 3.000.000 đồng cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 32, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 50, 58, 90, 98, 101 xử phạt bị cáo Nguyễn Lâm Chí K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 con dao tự chế dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng - đen dài 35cm, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,8cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo T, bị cáo K liên đới bồi thường cho bị hại Lê Thanh T 14.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo K có nhiều ý kiến tranh luận để bảo vệ quyền, lợi ích cho bị cáo, cho rằng hành vi của bị cáo K là mờ nhạt, chỉ giúp sức cho bị cáo T chém người, đã bồi thường một phần cho bị hại và bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên chưa nhận thức hết được hậu quả xảy ra, không lường trước được mức độ thương tật của bị hại là 40%. Có hoàn cảnh gia đình là cha mẹ đã ly hôn, khi thực hiện hành vi phạm tội chỉ 14 tuổi 08 tháng nên nhận thức còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét để giảm thêm mức hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra truy tố xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Nguyễn Lâm Chí K thừa nhận ngày 12/6/2022 tại đường tỉnh 876 thuộc ấp Bình Thới A, xã Bình Trung, huyện CT, tỉnh Tiền Giang bị cáo K đã điều khiển xe mô tô chặn xe của bị hại Lê Thanh T cho bị cáo Nguyễn Văn T dùng dao tự

chém chém nhiều cái vào người bị hại gây thương tích. Xét lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với lời Ki của bị hại, của người liên quan, các nhân chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận giám định pháp y. Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, dùng dao tự chế là hung khí hung hiểm chém vào người bị hại gây thương tích cho bị hại theo kết quả giám định pháp y là 40%. Vì vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” qui định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Khi bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự tổ chức, bàn bạc, phân công nhiệm vụ một cách cụ thể trước, bị cáo K vì mối quan hệ quen biết, khi biết có sự việc xảy ra thì đồng ý giúp sức cho bị cáo T. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn được quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, chỉ vì những mâu thuẫn trong cuộc sống, không thể kiềm chế, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực nên bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại Lê Thanh T. Bị cáo K mặc dù không quen biết, mâu thuẫn gì với bị hại nhưng vẫn giúp bị cáo T chặn đầu xe của bị hại để bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, đồng thời ảnh hưởng đến khả năng vận động và sức khỏe của bị hại về lâu dài, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân. Do vậy xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo với mức án thật nghiêm khắc. Tuy nhiên để có một mức án cho phù hợp đối với từng bị cáo trong vụ án, cần xem xét đến nhân thân và mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án.

\* Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Xét bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10/5/2017 bị Công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính với mức phạt cảnh cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 29/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo không ăn năn, tu dưỡng mà vẫn tái phạm, chỉ vì bức tức cá nhân mà bị cáo đã đón đường chạy theo xe bị hại và dùng dao tự chế trực tiếp gây thương tích cho bị hại, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem đây là tình tiết để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo.

\* Đối với bị cáo Nguyễn Lâm Chí K: Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có mâu thuẫn với bị hại nhưng vẫn đồng ý giúp sức, chặn đầu xe bị hại giúp cho bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội, ngày 23/02/2023 bị cáo lại bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT có Quyết định khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ Luật hình sự do có hành vi dùng hung khí nguy hiểm chém người gây thương tích ngày 21/01/2023 cho thấy bị cáo không ăn năn về hành vi của mình mà vẫn xem thường pháp luật. Song xét

bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, phạm tội với vai trò là người giúp sức cho bị cáo T, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà Ki báo, phạm tội lần đầu, đã bồi thường một phần cho bị hại, bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem đây là tình tiết để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng để phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Lê Thanh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hoa trình bày đã nhận bồi thường của phía bị cáo K số tiền 3.000.000 đồng. Nay yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Nguyễn Lâm Chí K liên đới bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền thuốc, tiền ăn, tiền công lao động cho bị hại là 14.000.000 đồng, bị cáo T và bị cáo K đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, xét tự nguyện của các bị cáo là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hai bánh biển số 63B9-916.42 là của anh Nguyễn Anh Huy đứng tên chủ sở hữu, bị cáo T mượn xe và sử dụng vào việc phạm tội anh Huy hoàn toàn không biết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Huy xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với xe mô tô hai bánh không rõ biển số, bị cáo K sử dụng làm phương tiện phạm tội, bị cáo Ki mượn xe của một người tên Phúc (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và bị cáo đã trả xe cho anh Phúc, do xe không rõ chủ xe, biển số nên cơ quan điều tra không xác minh, xử lý được, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 con dao tự chế dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đen dài 35cm, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất lưỡi dao là 5.8cm. Đây là hung khí bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lâm Chí K đề nghị xem xét để giảm thêm mức hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát do bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, chỉ giúp sức cho bị cáo T, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[8] Xét quan điểm luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 13/7/2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 17, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Lâm Chí K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

**Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K phải liên đới bồi thường chi phí điều trị cho bị hại số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lê Thanh T có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K chậm trả tiền còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo qui định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao tự chế dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đen dài 35cm, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất lưỡi dao là 5.8cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT.

**Về án phí:** Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Lâm Chí K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Công an huyện CT, tỉnh TG;
- VKSND huyện CT, tỉnh TG;
- THADS huyện CT, tỉnh TG;
- Sở Tư pháp tỉnh TG;
- Người tham gia TT;
- lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Kim Hà**

